

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH
CERTIFICATE OF VERIFICATION

Số / No.: KT3-01543AKL5

1. Tên phương tiện đo: **CÂN KỸ THUẬT**
Measuring Standard **TECHNICAL BALANCES**
2. Kiểu/ Type: AB323 SN: 190039393 ID: Không có
3. Sản xuất tại: SHINKO
Manufacturer
4. Đặc trưng đo lường: **Mức cân lớn nhất / max. capacity :** 320 g
Specifications **Mức cân nhỏ nhất / min. capacity:** 0,02 g
Giá trị độ chia nhỏ nhất / Division: 0,001 g
Giá trị độ chia kiểm / Verification scale interval: 0,01 g
Cấp chính xác / Accuracy: 2
5. Nơi sử dụng: **CÔNG TY CỔ PHẦN TÔN MẠ VNSTEEL THẮNG LONG**
Place **Lô 14, KCN Quang Minh, Xã Quang Minh, TP. Hà Nội**
6. Đơn vị sử dụng: **CÔNG TY CỔ PHẦN TÔN MẠ VNSTEEL THẮNG LONG**
User **Lô 14, KCN Quang Minh, Xã Quang Minh, TP. Hà Nội**
7. Phương pháp kiểm định: **ĐLVN 16 : 2021 - Cân phân tích và cân kỹ thuật - Quy trình kiểm định**
Method of Verification **Analytical and technical balances - Methods and means of verification**
8. Kết luận: **Đạt yêu cầu kỹ thuật đo lường**
Conclusion **Complying with the metrological requirements**
9. Tem kiểm định số: **KL 013562**
Verification Stamp No.
10. Có giá trị đến (*): 31/08/2026 Ngày cấp: 28/08/2025
Valid Until *Date of issue*

Kiểm định viên
Verified by



Hoàng Kim Cường
Số KĐV: 0953

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THÍ NGHIỆM



Nguyễn Tấn Tùng

Chế độ kiểm định: ban đầu

(*) Với điều kiện tôn trọng các quy định về sử dụng và bảo quản
With respectfulness of rules of use and maintenance